

Số: /KH-UBND

Nhuận Đức, ngày tháng 01 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Triển khai xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” Lần thứ 17 - Năm 2026

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” lần thứ 17 - năm 2026;

Căn cứ Công văn số 5110/UBND-VX ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Kế hoạch triển khai xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” lần thứ 17 - năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 6578/KH-SGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” lần thứ 17 - năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức triển khai Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” (sau đây viết tắt là NGND, NGƯT) lần thứ 17 - năm 2026, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Nhằm ghi nhận, biểu dương, tôn vinh các nhà giáo có nhiều thành tích cống hiến cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo; đồng thời động viên, khích lệ các thể hệ nhà giáo tích cực lao động, sáng tạo vì sự nghiệp trồng người, góp phần tích cực vào quá trình phát triển giáo dục và đào tạo địa phương và đất nước.

### 2. Yêu cầu

Công tác xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT lần thứ 17 - năm 2026 thực hiện theo các quy định tại Điều 64 Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số

35/2024/NĐ-CP, Nghị định số 142/2025/NĐ-CP và Công văn số 5085/BGDĐT - TCCB ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Việc xét tặng danh hiệu NGND, NGUT đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, thời gian; đúng nguyên tắc: Chính xác, công bằng, công khai, minh bạch, tự nguyện, phát huy tinh thần dân chủ của cán bộ, giáo viên trong việc giới thiệu và xét chọn; chú trọng tới nhà giáo trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

## II. NỘI DUNG

### 1. Công tác tuyên truyền

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 17 - năm 2026 đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức và cán bộ, giáo viên đã nghỉ chế độ thuộc đối tượng xét tặng theo quy định, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng yêu cầu.

### 2. Triển khai thực hiện

**2.1. Tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng danh hiệu NGND, NGUT:** thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ.

### 2.2. Thành lập Hội đồng

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ.

Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT được thành lập ở từng cấp Hội đồng, theo từng lần xét và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ, lưu ý một số nội dung sau:

Hội đồng cấp xã: Xét hồ sơ các cá nhân do các cơ sở giáo dục của Trường Mầm non, Trường Tiểu học, Trường trung học cơ sở trên địa bàn xã đề nghị.

*Lưu ý: Đối với các cơ sở giáo dục tổ chức họp Hội đồng thì đưa khen thưởng của đơn vị và tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm, hoàn thiện hồ sơ trình lên Hội đồng cấp xã; **không thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT cấp trường.***

**2.3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục xét tặng:** Thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ và Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**“Điều 13: Hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”**

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” (sau đây gọi chung là hồ sơ) của cá nhân gồm: Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” theo Mẫu số 01 của Phụ lục III kèm theo Nghị định này và bản sao các minh chứng tương ứng với tiêu chuẩn đề nghị xét tặng sau:

a) Giấy xác nhận/chứng nhận hoặc quyết định của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, bằng độc quyền sáng chế, bằng độc quyền giải pháp hữu ích, bằng bản quyền tác giả;

b) Quyết định thành lập hội đồng nghiệm thu; biên bản nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

c) Trang bìa giáo trình, sách chuyên khảo có ghi tên tác giả và nhà xuất bản, lời giới thiệu của nhà xuất bản (nếu có), quyết định thành lập hội đồng thẩm định, quyết định phê duyệt của nhà trường đưa giáo trình, sách chuyên khảo vào sử dụng tại cơ sở đào tạo;

d) Quyết định phân công và bìa tài liệu bồi dưỡng, tập bài giảng, tài liệu huấn luyện, chương trình bồi dưỡng, chuyên đề giảng dạy, báo cáo chuyên đề, báo cáo kiến nghị, chương trình, đề án có xác nhận của cấp có thẩm quyền; danh mục bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế và kỷ yếu khoa học hội thảo quốc gia, quốc tế có phản biện, trang bìa tạp chí, kỷ yếu hội thảo có ghi tên tác giả;

đ) Quyết định hướng dẫn nghiên cứu sinh, học viên cao học, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú; quyết định công nhận cấp bằng tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú;

e) Quyết định cử tham gia bồi dưỡng người học tham dự các kỳ thi quốc gia, quốc tế của cấp có thẩm quyền; tham gia biên soạn chương trình, sách giáo khoa, xây dựng chương trình môn học, tài liệu giáo dục địa phương;

g) Quyết định tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành;

h) Giấy xác nhận các tác phẩm đã được trưng bày, biểu diễn, công diễn, dàn dựng, phát sóng;

i) Giấy chứng nhận giải thưởng; bằng chứng nhận hoặc quyết định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có liên quan;

k) Công hàm hoặc hợp đồng mời giảng dạy của cơ sở giáo dục nước ngoài có ghi rõ thời gian làm chuyên gia và quyết định cử đi làm chuyên gia giáo dục ở nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” (sau đây gọi chung là hồ sơ) đối với nhà giáo có chức danh giáo sư gồm: Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” theo Mẫu số 01 của Phụ lục III kèm theo Nghị định này và bản sao các minh chứng tương ứng với tiêu chuẩn đề nghị xét tặng quy định tại các

điểm: a, d, đ, h, i, k khoản 1 Điều này; quyết định công nhận hoặc bổ nhiệm chức danh giáo sư.

3. Cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” gửi 01 hồ sơ quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều này bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính về cơ quan, đơn vị đang công tác hoặc cơ quan, đơn vị đã công tác trước khi về nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội”.

#### **“Điều 14. Lấy phiếu tín nhiệm**

1. Người đứng đầu, Giám đốc đại học, học viện, Hiệu trưởng và tương đương của đơn vị cơ sở tổ chức triển khai văn bản hướng dẫn về việc xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị (bao gồm cả đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định này); tổng hợp danh sách và hồ sơ của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”.

2. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”

a) Người đứng đầu, Giám đốc đại học, học viện, Hiệu trưởng và tương đương triệu tập cuộc họp toàn thể công chức, viên chức, người lao động làm việc hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên trong đơn vị. Cuộc họp được coi là hợp lệ khi có ít nhất 3/4 tổng số công chức, viên chức, người lao động dự họp. Người đứng đầu đơn vị thông báo thành tích của từng cá nhân đề nghị xét tặng, tổ chức việc thảo luận, lấy phiếu tín nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm được công bố công khai;

Đối với đơn vị có số công chức, viên chức và người lao động từ 500 người trở lên, người đứng đầu, giám đốc đại học, học viện, hiệu trưởng và tương đương tổ chức cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm. Cuộc họp được coi là hợp lệ khi có ít nhất 300 công chức, viên chức, người lao động dự họp. Người đứng đầu, giám đốc đại học, học viện, hiệu trưởng và tương đương quyết định hình thức lấy phiếu tín nhiệm đối với số công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, tổ chức, đơn vị không tham dự cuộc họp;

b) Cá nhân đạt số phiếu tín nhiệm từ 80% trở lên được đưa vào danh sách xét chọn của Hội đồng cơ sở của các đơn vị thuộc, trực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, Công đoàn Giáo dục Việt Nam và đại học quốc gia, cơ sở giáo dục đại học tư thục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý cấp huyện, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị, cơ sở giáo dục trực thuộc các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

#### **“Điều 15. Trình tự, thủ tục xét tặng tại Hội đồng các cấp**

1. Tổ thư ký rà soát, tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” theo Mẫu số 04 của Phụ lục III kèm theo Nghị định này; báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định công bố danh sách cá nhân, chức vụ, đơn vị công tác của cá nhân đề nghị xét tặng bằng hình thức

niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị trong thời gian 07 ngày làm việc để lấy ý kiến nhân dân ...

2. Tổ thư ký tổng hợp kết quả thẩm định hồ sơ, kết quả công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng, gửi tài liệu, hồ sơ đề nghị xét tặng đến các thành viên Hội đồng và tổ chức cuộc họp Hội đồng.

3. Hội đồng thẩm định về tính chính xác, hợp lệ của hồ sơ; các tiêu chuẩn của cá nhân theo danh hiệu đề nghị đối với quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định này.

4. Hội đồng họp, thảo luận và tiến hành bỏ phiếu để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”.

5. Hội đồng cấp dưới hoàn thiện hồ sơ và gửi lên Hội đồng cấp trên 01 bộ hồ sơ (bản giấy) bao gồm:

a) Quyết định thành lập Hội đồng;

b) Tờ trình của Chủ tịch Hội đồng theo Mẫu số 02 của Phụ lục III kèm theo Nghị định này;

c) Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” theo Mẫu số 03 của Phụ lục III kèm theo Nghị định này;

d) Tóm tắt thành tích cá nhân theo Mẫu số 04 của Phụ lục III kèm theo Nghị định này;

đ) Biên bản họp Hội đồng và biên bản kiểm phiếu theo Mẫu số 05 và Mẫu số 06 của Phụ lục III kèm theo Nghị định này;

e) Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 13 Nghị định này.”

#### **2.4. Trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu đơn vị, cá nhân đề nghị**

- Tập thể, thủ trưởng các đơn vị có nhà giáo đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị lên cấp trên, đồng thời có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về việc triển khai thực hiện xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 17 - năm 2026 theo quy định tại Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

- Các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin đã kê khai trong hồ sơ.

#### **2.5. Thời gian xét tặng**

##### **a) Trước ngày 15 tháng 01 năm 2026**

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các cơ sở giáo dục triển khai xét chọn danh hiệu NGND, NGUT và hoàn thiện hồ sơ, nộp hồ sơ về Hội đồng cấp xã (thông qua Phòng Văn hóa – Xã hội, bà Đinh Thị Minh Nguyệt, chuyên viên Phòng Văn hóa – Xã hội xã tổng hợp).

***b) Trước ngày 15 tháng 02 năm 2026***

Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT cấp xã (Hội đồng cấp xã) nộp hồ sơ về Hội đồng Thành phố (thông qua Sở Giáo dục và Đào tạo).

**III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LƯU Ý TRONG QUÁ TRÌNH XÉT TẶNG**

**1. Cách tính thành tích trong Nghị định số 35/2024/NĐ-CP**

a) Danh hiệu NGND, NGƯT là hình thức khen thưởng theo tiêu chuẩn tích lũy thành tích và dùng danh hiệu thi đua (chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi...), hình thức khen thưởng (Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, huân chương...), sáng kiến để làm tiêu chuẩn, điều kiện xét tài năng sư phạm, công lao và thành tích đóng góp, ảnh hưởng của nhà giáo trong quá trình công tác. Do vậy, việc xét thành tích khen thưởng danh hiệu NGND, NGƯT phải căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đã được quy định tại Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

b) Trường hợp nhà giáo, cán bộ quản lý tại cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý tại cơ quan quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục đã nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội giữa hai lần xét tặng liền kề với năm xét tặng (lần thứ 17 - năm 2026) còn thiếu tiêu chuẩn về biên soạn báo cáo chuyên đề tại các hội nghị, hội thảo chuyên môn do bộ, ban, ngành, tỉnh, sở tổ chức hoặc biên soạn tài liệu bồi dưỡng theo các chương trình bồi dưỡng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, sở tổ chức; tác giả sáng kiến được công nhận có hiệu quả áp dụng trong giảng dạy hoặc quản lý, có khả năng nhân rộng trong bộ, ban, ngành, tỉnh thì được áp dụng các tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015.

c) Đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch Hội đồng trường, Phó Chủ tịch Hội đồng trường (nếu có) được bổ nhiệm hoặc công nhận giữ chức vụ quản lý chưa đủ 36 tháng hoặc 03 năm học tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT thì không phải áp dụng thành tích của tập thể theo quy định tại khoản 5 Điều 7, khoản 5 Điều 8 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP; trong bản khai thành tích đề nghị ghi rõ không thuộc đối tượng tại điểm đ khoản 5 mục II Mẫu số 01 của Phụ lục III Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

**2. Tính quy đổi thời gian**

a) Đối với cán bộ quản lý tại cơ sở giáo dục chưa đủ thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy theo định mức tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều 7 hoặc khoản 1 Điều 8 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP, lập bảng tính quy đổi thời gian giữ chức vụ quản lý có tham gia nuôi dạy, giảng dạy theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP (ghi rõ số năm, số tháng có tham gia nuôi dạy, giảng dạy và được làm tròn theo tháng).

b) Nhà giáo đủ thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy trở lên theo quy định thì không cần tính thêm thời gian quy đổi khi làm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục có tham gia nuôi dạy, giảng dạy theo định mức (nếu có).

### **3. Quyết định thành lập Hội đồng các cấp phải thể hiện rõ cơ cấu của các thành viên theo quy định về thành phần Hội đồng tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP**

Đối với Hội đồng xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định thành lập Hội đồng theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Văn hóa - Xã hội xã.

Thành phần Hội đồng cấp xã gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm Chủ tịch, Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội xã làm Phó Chủ tịch; 01 Phó Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội xã, công chức phụ trách giáo dục và đào tạo, công chức phụ trách công tác nội vụ; đại diện lãnh đạo công an xã; đại diện lãnh đạo một số cơ sở giáo dục thuộc cấp học, bậc học do xã quản lý; đại diện “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” hoặc giáo viên dạy giỏi làm ủy viên.

Đối tượng xét là các cá nhân đạt số phiếu tín nhiệm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 14 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý cấp xã đề nghị.

#### **4. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm**

Theo Điều 14 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

Bản tóm tắt thành tích ghi rõ tổng số phiếu tín nhiệm/tổng số phiếu được lấy ý kiến, tỷ lệ % tín nhiệm.

**5. Trình tự xét hồ sơ của các cấp Hội đồng:** Theo Điều 15 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP.

a) Đơn vị nhận hồ sơ; tổng hợp danh sách trình Chủ tịch Hội đồng niêm yết công khai hoặc đăng tải trên cổng thông tin điện tử đơn vị để lấy ý kiến Nhân dân đối với các ứng viên NGND, NGUT trong 07 ngày làm việc.

b) Tổ thư ký tổng hợp kết quả thẩm định hồ sơ, tổng hợp tóm tắt thành tích gửi hồ sơ tới các thành viên Hội đồng để thẩm định.

c) Tổ chức họp Hội đồng để thẩm định, báo cáo tình hình xét tặng, thảo luận và bỏ phiếu bầu.

d) Hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng cấp trên.

#### **6. Thủ tục, hồ sơ**

a) Tổ thư ký có trách nhiệm thẩm định hồ sơ báo cáo Hội đồng, trong đó cần nêu rõ các thành tích, số liệu theo tiêu chuẩn xét tặng quy định tại Điều 7, Điều 8 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP (Mẫu số 04 của Phụ lục III).

c) Hồ sơ Hội đồng cấp dưới gửi Hội đồng cấp trên xếp theo thứ tự quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP, gồm: Quyết định thành lập Hội đồng, tờ trình, danh sách, báo cáo tóm tắt thành tích, biên bản họp Hội đồng và hồ sơ cá nhân (lưu ý: Hồ sơ cá nhân sắp xếp và đánh số thứ tự theo số thứ tự của danh sách kèm theo tờ trình).

d) Hồ sơ cá nhân gồm: Bản khai thành tích cá nhân và các tài liệu minh chứng kèm theo, lập danh mục các minh chứng kèm theo. **Lưu ý hồ sơ không đóng quyển.**

## **7. Kinh phí**

Kinh phí tổ chức xét tặng và tiền thưởng thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 16 Nghị định số 35/2024/NĐ-CP và Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội xã**

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện việc xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 17 - năm 2026 theo đúng quy định.

- Triển khai đến các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý tổ chức xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 17 - năm 2026 theo Nghị định số 35/2024/NĐ-CP; Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB, theo Kế hoạch này và theo Hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT cấp xã; nhận và tổng hợp, thẩm định hồ sơ của cơ sở giáo dục đề nghị và tổ chức thực hiện theo các quy định tại Điều 10 của Nghị định 35/2024/NĐ-CP.

- Hoàn thiện hồ sơ theo quy định gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/02/2026.

### **2. Giao Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn xã**

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức triển khai trong tập thể sư phạm trường thực hiện việc xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 17 - năm 2026 theo đúng quy định.

- Tổ chức họp Hội đồng thi đua khen thưởng của đơn vị và tiến hành bỏ phiếu tín nhiệm, hoàn thiện hồ sơ trình lên Hội đồng cấp xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” lần thứ 17 - năm 2026; các đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ và phân công trách nhiệm được giao trong Kế hoạch, nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, kịp thời phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã Nhuận Đức để được hỗ trợ./.

#### *Đính kèm:*

- Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”;

- Công văn số 5085/BGDĐT-TCCB ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” lần thứ 17 - năm 2026.

**Nơi nhận:**

- Sở Giáo dục và Đào tạo Tp.HCM;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND xã;
- Văn Phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng Văn hóa – Xã hội xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Thị Thu Hồng**